**Trường THCS Hòa An KIỂM TRA HỌC KÌ I (NH:2024-2025)**

**Tổ: Ngữ văn MÔN THI: Ngữ văn 9**

**Thời gian: 90 phút (không kể thời gian phát đề)**

**I. ĐỌC HIỂU (6 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

**Chị em Thúy Kiều**

Đầu lòng hai ả tố nga,  
Thúy Kiều là chị, em là Thúy Vân.  
 Mai cốt cách, tuyết tinh thần,  
Mỗi người một vẻ, mười phân vẹn mười.  
 Vân xem trang trọng khác vời,  
Khuôn trăng đầy đặn, nét ngài nở nang.  
 Hoa cười ngọc thốt đoan trang,  
Mây thua nước tóc, tuyết nhường màu da.  
 Kiều càng sắc sảo, mặn mà,  
So bề tài, sắc, lại là phần hơn.  
 Làn thu thủy, nét xuân sơn,  
Hoa ghen thua thắm, liễu hờn kém xanh.  
 Một hai nghiêng nước nghiêng thành,  
Sắc đành đòi một, tài đành họa hai.  
 Thông minh vốn sẵn tính trời,  
Pha nghề thi họa, đủ mùi ca ngâm.  
 Cung thương làu bậc ngũ âm,  
Nghề riêng ăn đứt hồ cầm một trương.  
 Khúc nhà tay lựa nên chương,  
Một thiên Bạc mệnh, lại càng não nhân.  
 Phong lưu rất mực hồng quần,  
Xuân xanh xấp xỉ tới tuần cập kê  
 Êm đềm trướng rủ màn che,  
Tường đông ong bướm đi về mặc ai.

(Trích “Truyện Kiều”, Nguyễn Du)

**Ghi chú:** Nguyễn Du sinh năm (1765-1820) tại Thăng Long, tên chữ là Tố Như, hiệu là Thanh Hiên. Quê quán: làng Tiên Điền, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Ông sinh trưởng trong gia đình đại quý tộc có truyền thống khoa bảng và sáng tạo nghệ thuật. Ông sống trong thời đại đau khổ, bế tắc và nhiều biến động. Ông là người có hiểu biết sâu rộng, có vốn sống phong phú, Nguyễn Du đã sống nhiều năm lưu lạc tiếp xúc với nhiều cảnh đời và thân phận con người trong thời đại loạn lạc, dâu bể.Đoạn trích “chị em Thúy Kiều” được trích từ phần đầu của “Truyện kiều” có tên là “ Gặp gỡ và đính ước”

**Lựa chọn một (01) đáp án đúng trong mỗi câu sau:**

**Câu 1:** Đoạn trích trên được sáng tác theo thể thơ gì?

a.Thơ Nôm b.Thơ lục bát c.Thơ tự do d.Thơ Đường luật

**Câu 2**: Trong 4 câu thơ đầu của đoạn trích , từ ,cụm từ nào trong số những từ, cụm từ sau không phải là điển cố ?

a.Tố nga b.Mười phân vẹn mười c.Tuyết tinh thần d.Mai cốt cách

**Câu 3**: Xác định thành ngữ có trong các câu thơ sau:

Làn thu thủy, nét xuân sơn,  
Hoa ghen thua thắm, liễu hờn kém xanh.  
 Một hai nghiêng nước nghiêng thành,  
Sắc đành đòi một, tài đành họa hai.

a.Hoa ghen thua thắm b.Liễu hờn kém xanh

c.Tài đành họa hai d.Nghiêng nước nghiêng thành

**Câu 4:**Em hiểu câu thơ : “Sắc đành đòi một, tài đành họa hai” có nghĩa:

a.Kiều được xếp nhất trần gian cả sắc lẫn tài

b.Về sắc Kiều có thể đẹp thứ hai, nhưng về tài thì Kiều là người giỏi nhất.

c.Về sắc thì Kiều là đẹp nhất, xét về tài năng may ra có người khác tài hơn Kiều một bậc.

d.Không tìm được ai có nhan sắc và tài năng sánh ngang được với Thúy Kiều.

**Câu 5:** Tác giả đã sử dụng bút pháp gì để khắc họa vẻ đẹp của chị em Thúy Kiều?

a.Ước lệ tượng trưng b.Bút pháp phóng đại

c.Bút pháp trần thuật c.Bút pháp tả cảnh ngụ tình.

**Câu 6:** Hình ảnh “mây thua, tuyết nhường” dự báo Thúy Vân sẽ có cuộc đời như thế nào?

a.Ảm đạm, sầu đau b.Suôn sẻ , bình yên

c.Hồng nhan bạc mệnh d.Bất hạnh, oan trái

**Câu 7:** Vẻ đẹp của nàng Kiều khiến cho thiên nhiên, tạo hóa phải bộc lộ thái độ như thế nào?

a.Yêu mến, thán phục b.Đố kị, hờn ghen, ghanh ghét.

c.Ngợi ca, thán phục c.Ngạc nhiên, ngưỡng mộ, yêu mến

**Câu 8:** Nội dung chính của đoạn thơ trích trên là:

a.Đoạn thơ miêu tả thành công vẻ đẹp của bức chân dung chị em Thúy Kiều. Qua đó, thể hiện tài năng khắc họa nhân vật của nhà thơ Nguyễn Du.

b.Đoạn trích đã khắc họa thành công vẻ đẹp của chị em Thúy Kiều. Qua đó , thể hiện thành công cảm hứng ngợi ca của nhà thơ Nguyễn Du.

c.Đoạn trích đã làm nối bật vẻ đẹp tài sắc của chị em Thúy Kiều. Qua đó thể hiện tấm lòng yêu thương con người của nhà thơ Nguyễn Du.

d.Đoạn trích đã gợi tả vẻ đẹp và khắc họa rõ nét bức chân dung chị em Thúy Kiều. Qua đó, nhà thơ Nguyễn Du ca ngợi vẻ đẹp, tài năng của con người và dự cảm về kiếp người tài hoa bạc mệnh.

**Câu 9:** (1 điểm). Em hãy giải thích nghĩa của cụm từ “mai cốt cách, tuyết tinh thần”, từ đó nêu nhận xét chung về vẻ đẹp của hai chị em Thúy Vân và Thúy Kiều.

**Câu 10:** (1 điểm). Phân tích tác dụng của các biện pháp tu từ có trong hai câu thơ;

Làn thu thủy, nét xuân sơn,  
Hoa ghen thua thắm, liễu hờn kém xanh.

**II. VIẾT (4 điểm)**

Viết bài văn nghị luận phân tích 12 câu thơ đầu của đoạn trích “Chị em Thúy Kiều” được trích ở phần đọc hiểu

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*HẾT\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*